



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV.# \_\_\_\_\_  
VEWL.# \_\_\_\_\_  
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LY LAC LONG QUAN  
Last Middle First

Current Address: KK 12 Ten, C/Xá Bắc Hải<sup>2</sup>, Q 10 - HCM

Date of Birth: 1939 Place of Birth: Can Tho

Previous Occupation (before 1975) Major  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/15/75 To 10/13/84  
Years: 9 Months: \_\_\_\_\_ Days: \_\_\_\_\_

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

\_\_\_\_\_  
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address &amp; Telephone Number</u> | <u>Relationship</u> |
|---------------------------------------------|---------------------|
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |
| _____                                       | _____               |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
 (Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

\_\_\_\_\_  
 \_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon ngày 17 tháng 6 năm 1990.  
Kính gửi : Bà khước Minh Thơ.

Thưa Bà,

Tôi tên là Lý Lạc Long Quân sinh năm 1939 tại Cần Thơ hiện cư ngụ tại KK 12 TER Cư Xá Đắc Hải Quận 10 Saigon.

Kính gửi thư này xin Bà giúp cho :

Nguyên tôi là Thiệu Tá Cảnh Sát

Quốc gia, bị đi học tập cải tạo từ năm 1975 đến năm 1984. Vào năm 1969 tôi có học 16 tuần tại Viện Cảnh Sát Quốc tế (International Police Academy) tại Washington D.C, tôi có giữ tên khi học viên can thiệp nhưng không có kết quả. Tôi có gửi cho một người em tên FREDERIC LONG

U.S.A. để xin tờ LOI nhưng vẫn không có kết quả.

Nay tôi gửi thư này mong Bà giúp đỡ cho trường hợp của tôi.

Kính thư

Trần

Lý Lạc Long Quân

Đính kèm :

1. Căn cước cũ năm 1971
2. Giấy ra trại

FROM:  
LY LAC LONG QUAN  
KK 12 TER Chu Xa Bac Hai  
Quang 10 T/r Ho Chi Minh



JUL 1 0 1990

R  
10251 NGUYEN I  
223

AR  
BÁO  
NHẬN

TO: BÀ KHUẾ MINH THỎ  
P.O. BOX 5435 ARLINGTON  
VA. 22205 - 0635

VIA AIR MAIL

PAR AVION

U.S.A.

T = 100 = 10000

06817043

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CÁN-CƯỚC

Số

06817043



Họ Tên

LÝ-LẠC-LONG-QUÂN

Ngày, nơi sinh

04/08/1939

Cán-Thức

Cha

Lý-Lạc-Chước

Mẹ

Huỳnh-thị-Ch

Địa chỉ

541/25 Ng-Trí-Phương S

Cấu vết răng:

Một rưỡi trên sau  
cánh mũi phải.

Cao: 1 th 72

Nặng: 50

Chữ ký Jưng sô.

Saigon, ngày 28/07 1971

CHỈ HUY TRƯỞNG CSQG THỦ

Chỉ Huy Phó CSQG Quận 10

NGUYỄN-VĂN-KỶ

Ngón trỏ trái  
Ngón trỏ phải

BỘ NỘI VỤ  
Trại XUAN LOC  
Số 898 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban  
hành theo công văn số  
2563 ngày 27 tháng 11  
năm 1972

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Q | Q | I | I | 7 | 6 | 3 | 0 | I | 4 | 2 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

SHSLD

## GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thí hành án văn, quyết định tha số 332/QĐ ngày 29 tháng 09 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÝ LẠC LONG QUÂN

Sinh năm 19 39

Các tên gọi khác

Nơi sinh Cần thơ

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

KK12 Ter Cư xá bắc hải . Phường 25 . Quận 10 . TP / HCM

Can tội Thiếu tá thành tra bộ tư lệnh cảnh sát

Bị bắt ngày 15/05/1975

Án phạt 1TCT

Theo quyết định, án văn số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ của \_\_\_\_\_

Đã bị tăng án \_\_\_\_\_ lần, cộng thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

Đã được giảm án \_\_\_\_\_ lần, cộng thành \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

Nay về cư trú tại KK12 Ter Cư xá bắc hải . Phường 25 . Quận 10 . TP / HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 30 tháng 10 năm 1984

Lắp tay ngón trỏ phải  
Của Lý Lạc Long Quân

Họ tên, chữ ký  
người được cấp giấy

Ngày 13 tháng 10 năm 1984

Giám thị

Danh bản số

Lập tại

Lý Lạc Long Quân

Đại úy : Vũ hữu Hằng

Ông An, phòng 2.10  
Đã có văn + ảnh của  
tại địa phương

Ngày 15.10.1984

 *[Signature]*